

Phát triển chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng Công nghiệp 4.0

Trần Minh Hằng, Trần Minh Tú*

*Trường Đại học Tân Trào

Received: 10/07/2024; Accepted: 31/01/2024; Published: 05/08/2024

Abstract: Currently, the training program at teacher training institutions still has many limitations, the program content and training methods have not yet met the needs and trends of the labor market in the context of the 4.0 industrial revolution. Therefore, it is necessary to adjust and develop teacher training programs according to the goal of developing professional capacity and changes in the content, programs, and textbooks of general education, meeting the requirements of educational practice. The article addresses a number of theoretical and practical issues in developing teacher training programs; from there, it proposes a number of proposals for developing teacher training programs to meet the requirements of general education innovation and the 4.0 industrial revolution in Vietnam.

Keywords: Developing training programs; teacher training; educational innovation; education and the 4.0 industrial revolution

1. Đặt vấn đề

Hiện nay ở Việt Nam, ngành giáo dục và đào tạo đang thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Bối cảnh đó đặt ra cho các cơ sở đào tạo giáo viên (GV) nhiệm vụ rất nặng nề và cấp bách là làm thế nào để đào tạo được đội ngũ GV tương lai đủ năng lực giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông mới và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Một nhân tố quan trọng tác động đến vấn đề đào tạo GV là hiện nay thế giới đang tiến nhanh vào kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) - kỷ nguyên thống trị của trí tuệ nhân tạo và công nghệ số hóa đòi hỏi các quốc gia nhanh chóng xây dựng nền giáo dục 4.0 để phù hợp với nó.

Chính vì thế mà Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam xác định rõ mục tiêu giáo dục đại học Việt Nam phải đạt trình độ tiên tiến trong khu vực và tiếp cận trình độ tiên tiến trên thế giới, có năng lực cạnh tranh cao, thích ứng với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực tiễn đó đã đặt ra cho các cơ sở đào tạo GV ở Việt Nam các câu hỏi lớn: Liệu các chương trình đào tạo GV hiện hành của các trường đại học có còn phù hợp nữa hay không? Để GV đáp ứng được những yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới trong thời đại CMCN 4.0 thì chương trình đào tạo phải được thay đổi, phát triển như thế nào để phù hợp với đòi hỏi của một nền giáo dục 4.0.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tác động của CMCN 4.0 tới chương trình đào tạo GV đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới

CMCN 4.0 đã tác động to lớn mạnh mẽ, tạo nên những bước ngoặt lớn lao với nền giáo dục thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng. Nền tảng của CMCN 4.0 là sự kết nối giữa thế giới thật và ảo thông qua phần mềm công nghệ thông tin, kỹ thuật số và kết nối mạng, do vậy kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin và kỹ thuật số có vai trò rất quan trọng đối với nhà trường cũng như người học. Nhiệm vụ của các trường sư phạm trong giai đoạn tới là phát triển chương trình đào tạo GV đáp ứng yêu cầu đổi mới, mục tiêu đặt ra là đào tạo GV có đầy đủ các năng lực dạy học & giáo dục, GV giỏi công nghệ thông tin; tích cực trang bị cho các em các kiến thức kỹ thuật số và kỹ năng có liên quan để đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục trong nền công nghiệp 4.0, trang bị trình độ ngoại ngữ đủ để có thể làm việc ở các cơ sở giáo dục, ở mọi nơi trong tư cách của công dân toàn cầu.

Tuy nhiên chương trình đào tạo GV tại các trường sư phạm hiện nay vẫn chưa được linh hoạt, nội dung chưa phù hợp với nhu cầu và xu thế thị trường lao động CMCN 4.0. Bởi vậy cần thiết kế lại chương trình đào tạo GV theo mục tiêu phát triển năng lực nghề và sự thay đổi của chương trình SGK mới. Chương trình đào tạo GV phải được cấu trúc và thiết kế sao cho phát triển những năng lực nghề cần thiết cho SV để có thể đáp ứng được thực tiễn phổ thông và những yêu cầu của CMCN 4.0. Để làm được điều

này, chương trình đào tạo GV cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa học lí thuyết với thực hành, thực tập; tri thức lí luận với tri thức thực tiễn; tri thức khoa học với tri thức kinh nghiệm và tri thức hành động theo định hướng phát triển năng lực nghề.

Để xây dựng, phát triển chương trình đào tạo tập trung vào năng lực, cần tăng cường đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp, liên thông giữa các môn học, giảm tải kiến thức hàn lâm, tăng cường học ngoại khóa, thực hành, thực tập, tạo sự hứng thú và rèn luyện các kỹ năng hành nghề đối với người học. Mục tiêu của chương trình đào tạo phải được cụ thể hóa bằng hệ thống năng lực của người GV. Từ việc xác định rõ hệ thống các năng lực cần đào tạo cho SV, người xây dựng chương trình sẽ lựa chọn những môn học, những đơn vị kiến thức cần thiết để hình thành năng lực cho SV.

Về cách thức tổ chức để chuyển tải nội dung chương trình đào tạo đến người học cũng phải thay đổi. CMCN 4.0 đòi hỏi phương thức và phương pháp đào tạo thay đổi với sự ứng dụng mạnh mẽ của CNTT, công nghệ kỹ thuật số và hệ thống mạng. Các hình thức đào tạo online, đào tạo ảo, mô phỏng, số hóa bài giảng... sẽ là xu hướng đào tạo nghề nghiệp trong tương lai. Điều này đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải có sự chuẩn bị tốt nguồn lực tổ chức giảng dạy, đặc biệt là đội ngũ GV, xây dựng không gian học tập, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học...

Cần chú trọng đầu tư phát triển CSVC, xây dựng trung tâm phát triển công nghệ, trung tâm đào tạo, trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất ứng dụng thực nghiệm tạo môi trường hiện đại, thuận lợi cho việc nghiên cứu và hoàn thiện các sản phẩm công nghệ mới theo mô hình giáo dục 4.0, gắn kết thành công giữa nhà trường với doanh nghiệp. Trường cũng cần tích cực hoàn tất các thủ tục tiền hành đánh giá ngoài và đạt chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT.

2.2. Phát triển chương trình đào tạo GV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và CMCN 4.0 ở Việt Nam

2.2.1. Xây dựng chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và CMCN 4.0 ở Việt Nam

Xu thế toàn cầu hóa về giáo dục đặt ra cho nhà trường phổ thông hiện nay nhiệm vụ phải đào tạo SV trở thành những người có khả năng sống, làm việc, học tập và phát triển trong một thế giới luôn có nhiều thay đổi. GV trong nhà trường phổ thông là những người có vị thế quan sát một cách rõ ràng nhất

những tác động của chương trình đào tạo tới thế hệ trẻ. Vì vậy mục tiêu đào tạo người thầy mới phải đáp ứng yêu cầu luôn mới, GV nói riêng, nhà trường phổ thông nói chung là người có vị thế quan sát một cách rõ ràng nhất những tác động của nhà trường tới thế hệ trẻ. Do vậy, các cơ sở đào tạo GV tương lai cần chú trọng đào tạo người GV có tầm nhìn hướng ra thế giới, có bản lĩnh và có hoài bão.

Để có thể đạt được những mục tiêu trên, các cơ sở đào tạo GV tương lai khi xây dựng và phát triển chương trình đào tạo GV cần xây dựng chuẩn đầu ra tập trung vào việc phát triển năng lực và nâng cao phẩm chất cho người GV tương lai để họ có thể đáp ứng các yêu cầu của một nền giáo dục luôn thay đổi. Cần có những định hướng chính cho chương trình đào tạo theo những yêu cầu trung tâm của chương trình giáo dục phổ thông mới, trang bị cho GV hệ thống các năng lực cần thiết, GV cần phân tích được những đổi mới trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, chương trình môn học, hoạt động giáo dục, sách giáo khoa môn học.

Yêu cầu trung tâm của của cuộc CMCN 4.0 là CNTT và Internet kết nối vạn vật (IoT), không chỉ giúp con người giao tiếp với con người, mà còn là con người giao tiếp với máy, con người giao tiếp với đồ vật và đồ vật giao tiếp với nhau. Vì thế chuẩn đầu ra phải được xác định cụ thể, tường minh, cần trang bị cho người học các tri thức, kỹ năng về CNTT, cập nhật kịp thời và ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới nhất của thế giới vào cuộc sống, trang bị ngoại ngữ và các kỹ năng mềm, cách thức tổ chức để chuyển tải nội dung chương trình đào tạo đến người học. Cách mạng 4.0 đòi hỏi phương thức và phương pháp đào tạo thay đổi với sự ứng dụng mạnh mẽ của CNTT, công nghệ kỹ thuật số và hệ thống mạng. Các hình thức đào tạo online, đào tạo ảo, mô phỏng, số hóa bài giảng... sẽ là xu hướng đào tạo nghề nghiệp trong tương lai.

2.2.2. Phát triển chương trình đào tạo GV theo hướng tích hợp, liên ngành.

Phương thức dạy học sẽ thay đổi theo hướng tập trung vào người học, các nhân hóa quá trình dạy học, đa dạng hóa phương thức học tập với việc tăng cường học trực tuyến, học qua trải nghiệm với môi trường và thiết bị ảo... Cách GV nhìn nhận và tương tác với HS cũng đang thay đổi. Trong xã hội đa dạng, GV phải coi mỗi HS là một cá nhân và xúc tác việc học của họ dựa trên hứng thú của từng em. Với tư cách là GV có năng suất trong kỷ nguyên kỹ thuật số, người thầy phải cải tiến phương pháp dạy và không những

trau dồi học hỏi nghiệp vụ của những phát minh mới để đáp ứng được yêu cầu giảng dạy trong thời đại số.

2.2.3. Học tập, tiếp thu một cách sáng tạo kinh nghiệm của nước ngoài trong phát triển chương trình đào tạo GV

Xu hướng chung và cấp thiết cho các trường sư phạm đào tạo GV hiện nay ở Việt Nam là cần đào tạo những GV dạy học chương trình theo hướng hình thành và phát triển năng lực cho HS. Do vậy, việc học tập kinh nghiệm từ chương trình đào tạo, bồi dưỡng GV của nước ngoài; việc đánh giá các kỹ năng nghề nghiệp của GV là rất cần thiết làm cơ sở điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo và xây dựng chương trình tập huấn, tài liệu bồi dưỡng GV cũng được đặt ra cấp thiết.

Chương trình đào tạo GV của các nước tiên tiến có những ưu thế riêng, phù hợp với đặc trưng của sự phát triển từng nước. Song, để vận dụng cho thực tiễn đổi mới ở Việt Nam có thể tập trung vào những điểm cơ bản như: Chương trình cần được thiết kế dựa theo chuẩn đầu ra làm cơ sở xác định thời lượng, nội dung khối kiến thức phù hợp đảm bảo cho SV ra trường đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; Phương thức đào tạo cần chú trọng đến việc trải nghiệm thực tiễn giáo dục ở nhà trường phổ thông qua liên kết giữa các cơ sở đào tạo với các trường phổ thông thực hành.

Kết hợp chặt chẽ với các trường phổ thông trong việc thực hành, rèn luyện các năng lực nghề nghiệp được thực hiện qua mô hình GV “vệ tinh” (mời các GV ở trường phổ thông làm GV kiêm nhiệm, quản lý hướng dẫn SV trong các đợt kiến tập, thực tập sư phạm) mô hình đưa SV kiến tập, thực tập dài hạn (triển khai liên tục trong khoảng 6 tháng trong đó SV sắp xếp kế hoạch vừa học tập tại trường đại học, vừa tham gia thực tập làm GV ở trường PT).

2.2.4. Thường xuyên rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng tập trung vào năng lực

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và CMCN 4.0 ở Việt Nam, chương trình đào tạo GV không chỉ cập nhật, điều chỉnh và phát triển theo hướng tập trung vào năng lực, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của quốc gia và hướng đến chuẩn quốc tế, theo xu hướng dạy học của thế giới hiện nay nhằm mục đích hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp nhà giáo.

Chú trọng tập trung phát triển các kỹ năng nghề nghiệp cho GV như: kỹ năng lập kế hoạch dạy học (chương trình học hoặc bài học) dựa trên cơ sở xác

định nhu cầu, năng lực của HS, xác định mục tiêu học tập; kỹ năng triển khai dạy học tích cực (hỗ trợ việc học tập tích cực của người học); kỹ năng kiểm tra đánh giá kết quả học tập và kỹ năng đánh giá cải tiến việc dạy học.

Các kỹ năng này giúp GV thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, thực hiện một quy trình dạy học khoa học và chuyên nghiệp theo các bước: Chuẩn bị (Lập kế hoạch DH), thực thi (căn cứ vào mục tiêu bài học/chuyên đề lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức DH, phương pháp/kỹ thuật DH, hình thức/phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp, đánh giá vì sự thành công của người học) và đánh giá cải tiến (lưu trữ hồ sơ, minh chứng, đánh giá thường xuyên phát triển chuyên môn và cải tiến việc DH).

3. Kết luận

Phát triển chương trình đào tạo GV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0 là một vấn đề cấp bách đối với các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo GV. Bởi chương trình đào tạo là một trong những yếu tố rất quan trọng, quyết định đến chất lượng đào tạo GV của các cơ sở giáo dục đại học. Để giải quyết tốt những yêu cầu đặt ra cần có một chiến lược phát triển chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển và thương hiệu của các trường; bên cạnh đó cần tăng cường đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị hiện đại tại cơ sở giáo dục thực hành để gắn việc đào tạo lý thuyết với nâng cao khả năng thực hành và thích ứng cao của SV sư phạm với thực tiễn giáo dục phổ thông. Chăm lo cho người học để người học thực sự có môi trường học tập, rèn luyện, nghiên cứu tốt.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Những vấn đề chung về phát triển chương trình đào tạo giáo viên*, Tài liệu tập huấn cán bộ, giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông về phát triển chương trình đào tạo, Hà Nội.

[2] Đinh Quang Báo (Chủ biên, 2016), *Chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*, NXB Đại học sư phạm.

[3] Nguyễn Khải Hoàn, Đoàn Thị Cúc (2016), *Trường đại học địa phương với việc phát triển mô hình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, ISSN 2534-0753, Số đặc biệt, 10/2016.

[4]. Đặng Bá Lâm (2015), *Chương trình giáo dục hướng tới phát triển năng lực người học*, Tạp chí Quản lý giáo dục, 4, 47-49.